

Stunning image quality and connectivity in a 28" UHD display

The U28P2A features a flat 28" IPS panel with UHD resolution. Perfect for professionals, integrating a USB hub and two HDMI 2.0 ports, it ensures a highly comfortable productivity, also thanks to a 180° swivel and a Low Blue light technology.



Tính năng



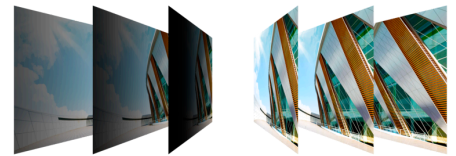
Độ phân giải UHD (4K)

Với độ phân giải 4K UHD 3840 x 2160 pixel – gấp bốn lần độ phân giải của màn hình Full HD – màn hình tự hào có mật độ điểm ảnh mang lại hình ảnh sắc nét rực rỡ với các chi tiết tốt nhất.



Công thái học đầy đủ

Hãy cảm nhận sự thoải mái! Chân đế có thể điều chỉnh độ cao, độ nghiêng và xoay của AOC giúp bạn tìm được tư thế thoải mái và tốt cho sức khỏe nhất.



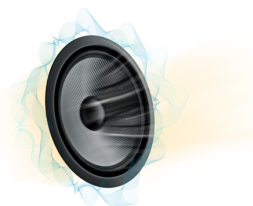
Tấm nền IPS

Tấm nền IPS hiển thị màu sắc sống động như thật nhưng rực rỡ và chân thực. Màu sắc không bị sai màu cho dù bạn nhìn màn hình từ góc độ nào



Thiết kế không viền

Ngoài việc trông hiện đại và hấp dẫn, thiết kế không khung viền còn cho phép sắp xếp nhiều màn hình một cách liền mạch. Con trỏ/cửa sổ của bạn sẽ không còn bị mất trong vùng mờ tối của viền màn hình khi nhiều màn hình được đặt cạnh nhau



Loa tích hợp

Loa tích hợp giúp bạn dễ dàng bắt chuyện với gia đình, bạn bè và đồng nghiệp. Đối với phim, nhạc, trò chơi, v.v., bạn sẽ được thưởng thức âm thanh chất lượng cao và tiện lợi nhất.



Chân đế tính năng xoay

Nhờ chức năng xoay, màn hình của bạn có thể được xoay 180° từ chế độ ngang sang chế độ dọc, đặc biệt hữu ích cho việc in hóa đơn trên máy tính để bàn.

TỔNG QUAN	
Tên mẫu	U28P2A
Kênh	B2B
Dòng sản phẩm	Pro-line
Dòng thiết kế	P2
Ngày ra mắt (dự kiến)	15/02/2020
EAN	4038986188609

HIỂN THỊ THÔNG TIN	
Kích thước màn hình (inch)	28,0
Kích thước màn hình (cm)	71,1
Phẳng/Cong	Flat
Độ cứng của màn hình hiển thị	3H
Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG)
Độ phân giải của bảng điều khiển	3840x2160
Tỷ lệ khung hình	16:9
Loại bảng điều khiển	IPS
Loại đèn nền	WLED
Max Tốc độ làm mới	60 Hz
Thời gian phản hồi GtG	4 ms
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1
Tỷ lệ tương phản động	50M:1
Góc nhìn (CR10)	178/178
Màu sắc màn hình hiển thị	1.07 Billion
Brightness in nits	300 cd/m²

TÍNH NĂNG VIDEO	
Công nghệ đồng bộ (VRR)	Adaptive Sync
Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Light
Không gian màu (sRGB) CIE 1931 %	120,0
Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1931 %	89,0
Flicker-Free	Flicker Free

THÔNG TIN TỦ	
Màu viền (mặt trước)	Black
Màu tủ (mặt sau)	Black
Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Texture
Chân đế có thể tháo rời	Có
Công suất loa	3 W x 2
Khóa Kensington	Có
Giá treo tường Vesa	100x100

CÔNG THÁI HỌC	
Nghiêng	-5/35
Điều chỉnh chiều cao (mm)	130mm
Khớp xoay	-180/180
Trục	Yes

SỰ BỀN VỮNG	
Energy star	Energy star 8
EPEAT	Silver
WEEE	Có
HF	Có
Không chứa thủy ngân	Có
Vật liệu đóng gói có thể tái chế	100 % recycable

CÔNG SUẤT TIÊU THỤ	
Nguồn cấp điện	Internal
Công suất tiêu thụ khi bật (phương pháp kiểm định nhãn năng lượng Energystar) tính bằng watt	0,5
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,3
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	45,0
Lớp năng lượng	G

TUÂN THỦ QUY ĐỊNH	
CB	Có
Microsoft WHQL	Có

THÔNG TIN KẾT NỐI	
HDMI	HDMI 2.0 x 2
Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.2 x 1
Bộ chia USB	Có
Cổng kết nối màn hình và USB	4
Cổng sạc nhanh qua USB	Có
Đầu ra âm thanh	Headphone out (3.5mm)
Tốc độ của bộ chia USB	USB 3.2 (Gen 1) (4 USB downstream ports) 5Gbit

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	534.0(H) × 636.4(W) × 224.1(D)
Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	368.5(H) × 636.4(W) × 49.3(D)
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	593(H) x 715(W) x 160(D)

TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ

Cáp HDMI	1.8
----------	-----

THÔNG TIN KHÁC

Thời hạn bảo hành	3 years
-------------------	---------